

Số: **75** /KH-UBND

Bình Định, ngày **23** tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019
của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý,
ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà
cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc**

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”, UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ nhằm phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này của UBND tỉnh phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất với việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và UBND tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cải cách hành chính, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và các nhiệm vụ khác có liên quan đến giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

b) Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở phải đề cao trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật, trách nhiệm của mình trong công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tăng cường quản lý, giáo dục, giám sát, kiểm tra, thanh tra thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh, theo đúng quy định của pháp luật những

cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị) nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước; tổ chức thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân theo đúng quy định của pháp luật, nhất là những khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh bức xúc về hành vi chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các thủ tục hành chính.

b) Người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước; có kế hoạch cụ thể nhằm từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, liêm chính, trách nhiệm, có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý hoặc xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp hoặc có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

c) Người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải đề ra giải pháp cụ thể nhằm chấn chỉnh công tác quản lý; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp, tránh tình trạng giải thích không rõ ràng thay vì giải quyết. Tổ chức thực hiện nghiêm túc trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý

a) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị khẩn trương tiến hành kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các cơ chế, chính sách, quy chế, quy định thuộc

✓

phạm vi quản lý nhà nước; nhận diện các tình huống xung đột lợi ích, nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát; khắc phục ngay những sơ hở có thể gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp; rà soát thủ tục hành chính theo hướng tinh giản, loại bỏ ngay các thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện, rút ngắn thời gian, đưa ra lộ trình giải quyết; sau khi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục hành chính theo quy định, không được yêu cầu doanh nghiệp, người dân bổ sung hồ sơ, tài liệu quá 01 lần.

b) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị theo trách nhiệm và thẩm quyền quản lý nhà nước được giao, có giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng công tác đối thoại với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết thực chất, dứt điểm, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những bất cập trong quy định của pháp luật (nếu có); công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trên Trang thông tin điện tử (nếu có) và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

c) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thiết lập và công khai địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp, nhất là về hành vi những nhiễu, gây phiền hà; công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh.

d) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chú trọng đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, xây dựng Chính phủ điện tử theo các chương trình, kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành; đưa ra lộ trình cụ thể để triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 trở lên; khắc phục những hạn chế, hình thức tại bộ phận giải quyết công việc theo “cơ chế một cửa”, “một cửa liên thông”, nhất là ở cấp huyện và xã. Tại những nơi thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với người dân và doanh nghiệp phải có giám sát bằng công nghệ hiện đại (như ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến...). Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục có giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tăng cường quan hệ phối hợp, tạo điều kiện phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng lộ trình những nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai, thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt đề án đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công theo chỉ đạo của UBND tỉnh, coi đó là thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và những

việc không được làm, kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện tốt phương châm: kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tăng cường các biện pháp tuyên truyền sâu rộng về chính sách, pháp luật; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hành liêm chính, không tiếp tay với tiêu cực, tham nhũng, kiên quyết không đưa, không môi giới hối lộ; tuân thủ các quy tắc, văn hóa ứng xử văn minh; tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan chức năng; tôn vinh những điển hình tốt; việc thông tin cần đảm bảo đúng bản chất, sự thật, không suy diễn, chủ quan, đưa tin sai lệch, một chiều theo đúng tinh thần Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ và công tác kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm

a) Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các doanh nghiệp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2943/UBND-NC ngày 12/6/2017; khắc phục tình trạng chông chéo, trùng lặp, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Thanh tra tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND tỉnh rà soát, xử lý kịp thời các trường hợp chông chéo, trùng lặp trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của các ngành, địa phương nói chung và trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nói riêng.

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị chú trọng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, gây phiền hà khi giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

b) Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 23/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý; có hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, chấp hành tốt; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm và công khai danh tính người vi phạm trên trang thông tin điện tử; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, tham nhũng, đưa ra khỏi bộ máy của Đảng và Nhà nước; không xử lý hành chính mà phải xử lý

hành sự nghiêm minh đối với hành vi những nhiễu, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật.

c) Kiến nghị HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường giám sát việc thực thi nhiệm vụ công vụ của các cơ quan hành chính và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh và tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức phổ biến quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra hành vi những nhiễu, gây phiền hà trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về cho UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất hoạt động thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý những hành vi những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

3. Giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ đánh giá, sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh để chỉ đạo.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K18, TTTHCB.



Hồ Quốc Dũng